

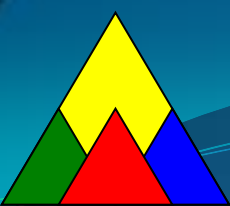


TỪ MỘT TRIỆU CHỨNG TRÊN SIÊU ÂM

BS LÊ ĐÌNH VĨNH PHÚC

PK. NHIỄM - SÀNG LỌC - SIÊU ÂM

TRUNG TÂM MEDIC TP. HỒ CHÍ MINH



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến:
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



QRCode kết quả



PHIẾU KHÁM BỆNH

KHOA TỔNG QUÁT



6416905

Họ tên:

Địa chỉ:

Nghề nghiệp: học sinh .

T. Đaklak

Năm sinh: 2008 - Nữ

ĐT: 0943423646

Số thẻ BHYT:

Huyết áp: 95/67 Mạch: 113 Cao: 142 cm; Nặng: 42 kg; Nhiệt độ: 37°C

Lý do đi khám: UÔNG NHIỀU NƯỚC - TIỂU NHIỀU - NGỦ NHIỀU

Lâm sàng: - TỔNG TRẠNG TRUNG BÌNH-TÌNH TIẾP XÚC TỐT - MÔI HỒNG-THỞ KHÔNG CO KÉO - TIM ĐỀU -
PHỔI KHÔNG RALES - BỤNG MỀM

CHỈ ĐỊNH:

1. SIÊU ÂM (2): SA Bụng Tổng Quát Màu ; SA vùng cổ

2. XQUANG (1): XQ Lồng Ngực Thẳng [In Giấy]

3. ĐIỆN CHẨN ĐOÁN (1): Điện tâm đồ (ECG) thường

4. KHÁM BỆNH (1): Khám Tổng Quát

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu
_____	_____

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 21

NFS (C.B.C)	ALT (SGPT)	Uric acid	Free T4
Creatinine/máu (eGFR)	Tổng Phân Tích Nước Tiểu	Ion đồ chung	HbA1C
Glucose (FPG)	LDL.C	HBsAg (Định Tính)	Ferritin
HDL.C	Urea / BUN	Anti HCV (Thế hệ 3)	
Triglycerides	AST (SGOT)	Anti HBs	
hsCRP	GGT	TSH (Thế hệ 3)	

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

.....
.....
.....

Ngày 17 tháng 05 năm 2021 - 04:48

Bác sĩ









CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



QRCode kết quả



Khoa : SIÊU ÂM TỔNG QUÁT - Phòng 16

Máy: SonoScape

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU



6416905

ID

: 6416905

Ngày ĐK: 17/05/2021 05:06

Họ và tên

13 tuổi Nữ

Địa chỉ

k -- 0943423646

Lâm sàng

NHIỀU

BS chỉ định

BV chỉ định : MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT : SIÊU ÂM BỤNG TỔNG QUÁT MÀU

- GAN: Không to, bờ đều, cấu trúc đồng dạng, không sang thương khu trú.
- MẬT: túi mật không sỏi, vách mỏng. Đường mật trong gan không giãn. Ống mật chủ không sỏi, không giãn.
- TỤY: Cấu trúc, kích thước bình thường. LÁCH: không to, đồng dạng.
- THẬN P: không sỏi, không ứ nước. THẬN T: không sỏi, không ứ nước.
- BÀNG QUANG: không sỏi, không bướu, vách mỏng.
- TỬ CUNG: DAP = 12MM, ĐỒNG NHẤT, KHÔNG U.
- BUỒNG TRỨNG: không u.
- Động mạch chủ bụng không phình.
- Ascites (-). Không hạch ổ bụng.
- Không tràn dịch màng phổi.



KẾT LUẬN :

KÍCH THƯỚC TỬ CUNG NHỎ.

- ĐỀ NGHỊ: KHÁM CK NỘI TIẾT.

Đề nghị :

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17/05/2021 06:09
(Bác sĩ đã ký)

ThS. Bs. Lê Đình Vĩnh Phúc



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medicnh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



QRCode kết quả



Khoa : SIÊU ÂM TỔNG QUÁT - Phòng 16

Máy: GE Logiq S7 Expert

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU



6416905

ID

Họ và tên

Địa chỉ

Lâm sàng

BS chỉ định

6416905

Ngày ĐK: 17/05/2021 05:06

13 tuổi Nữ

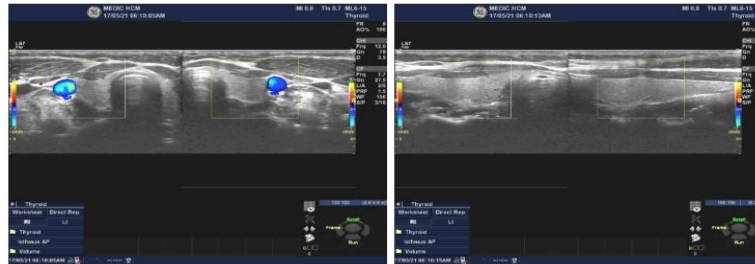
0943423646

IEU

BV chỉ định : MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT : SIÊU ÂM VÙNG CỔ

- TUYẾN GIÁP: kích thước bình thường, nền giáp cấu trúc echo dày, đồng nhất, không nhân giáp, phân bố mạch máu bình thường.
- HẠCH CỔ: không hạch bệnh lý.
- TUYẾN MANG TAI, DƯỚI HÀM, DƯỚI LƯỠI: bình thường.
- PHÂN MỀM CỔ (Da, mô dưới da, cân cơ), THỰC QUẢN CỔ: chưa thấy bất thường.



KẾT LUẬN:

SIÊU ÂM VÙNG CỔ CHƯA THẤY BẤT THƯỜNG.

Đề nghị:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17/05/2021 06:11
(Bác sĩ đã ký)

ThS. Bs. Lê Đình Vĩnh Phúc



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



QRCode kết quả



KẾT QUẢ X QUANG



6416905

Họ và tên :

Địa chỉ : Th

Bs chỉ định

Lý do khám : **UÔNG NHIỀU NƯỚC - TIỂU NHIỀU - NGỦ NHIỀU**

Tuổi : **13**

Phái : **Nữ**

Số KTC : **1**

ĐT : 0943423646

ID: **6416905**

Số TT : **18**

Ngày ĐK : 17/05/2021

Giờ ĐK : 05:07 AM KQ : 05:20 AM

XQ Lồng Ngực Thẳng [In Giấy]

Thành ngực	: Không có ảnh bất thường
Màng phổi	: Không có ảnh bất thường
Trung thất	: Không có ảnh bất thường
Tim	: Không có ảnh bất thường
Động mạch chủ	: Không có ảnh bất thường
Huyết phế quản	: Không có ảnh bất thường
Phổi	: Không có ảnh bất thường
Cơ hoành	: Không có ảnh bất thường

Cảm nghĩ : **Không phát hiện bệnh lý tim phổi**

Đề nghị :

Ngày 17 tháng 05 năm 2021

Bác sĩ X Quang



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Đoàn 1) 1341 - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com



PID: **6416905** S.T.T.: **30**
Ngày giờ đăng ký: **04:55:06** **17/05/2021**
Ngày giờ lấy mẫu: **05:02:22** **17/05/2021**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Năm sinh: **2008** Phái: **Nữ** ĐT: **0943423646**

Họ tên:

Địa chỉ:

Đơn vị: **Medic**

Mẫu: Máu/N.Tiểu

TÊN XÉT NGHIỆM KẾT QUẢ KHOẢNG THAM CHIẾU MÃ QT

I. HUYẾT HỌC / ĐỒNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION

NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)¹

WBC	10.20 H	(4.0-10.0)10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	43.4	(40 - 74 %)	
% Lym	45.5	(19 - 48 %)	
% Mono	5.6	(3 - 9 %)	
% Eos	4.7	(0 - 7 %)	
% Baso	0.8	(0 - 1.5 %)	
# Neu	4.43	(1.7 - 7.0) 10 ⁹ /L	
# Lym	4.64 H	(1.0 - 4.0) 10 ⁹ /L	
# Mono	0.57	(0.1 - 1.0) 10 ⁹ /L	
# Eos	0.48	(0 - 0.5) 10 ⁹ /L	
# Baso	0.08	(0 - 0.2) 10 ⁹ /L	
RBC	4.48	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTHH020
Hb	11.9 L	(12 - 18 g/dL)	QTHH025
Hct	34.7 L	(35 - 52 %)	
MCV	77.5 L	(80 - 97 fL)	
MCH	26.6	(26 - 32 pg)	
MCHC	34.3	(31 - 36 g/dL)	
RDW	12.5	(11.0 - 15.7%)	
PLT	366	(130 - 400)10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	9.2	(6.30 - 12.0 fL)	

II. VI SINH/NƯỚC TIỂU THƯỜNG QUI - MICROBIOLOGY/URINE ANALYSIS

URINARY ANALYSIS: * QTVS044

1)Chemistry (Sinh Hóa) :

Glucose	NEG	(mmol/L)
Bilirubin	NEG	(μmol/L)
Ketone	NEG	(mmol/L)
Spe-Gravity	1.003 L	(1.005-1.030)
Blood	NEG	(NEGATIVE)

Số trang: 1/3

Lấy máu tại nhà:

0935 365 116

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:

- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

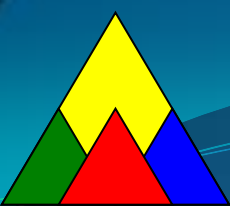
1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012

2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm

3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ bảo động

4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com



PID: **6416905** S.T.T.: **30**
Ngày giờ đăng ký: **04:55:06** **17/05/2021**
Ngày giờ lấy mẫu: **05:02:22** **17/05/2021**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)
Năm sinh: **2008** Phái: **Nữ** ĐT: **0943423646**
Loại mẫu: **Máu/N.Tiểu**

Họ tên:

Địa chỉ:

Đơn vị: **Medic**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
pH	5.5	(4.6-8.0)	
Protein	NEG	(g/L)	
Urobilinogen	NEG	(μmol/L)	
Nitrite	NEG	(NEGATIVE)	
Leucocytes	NEG	(NEGATIVE)	
Color	Yellow		
Clarity	Clear		
2) Urine Sediment (Cặn Lắng):			
Red Blood Cells	0	(0 - 15)	
Leucocytes	1	(0 - 15)	
Calcium oxalate monohydrate	0	(0 - 6)	
Calcium oxalate dihydrate	0	(0 - 6)	
Amor.Phosphate	0	(0 - 6)	
Uric acid	0	(0 - 6)	
Casts	0	(0 - 6)	
Epithelial Cells	0	(0 - 10)	
Bacteria	5	(0 - 130)	
III. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
HbA1C (HPLC) ¹ :	*		QTSH012
HbA1c (IFCC)	34.32	(21.3 - 47.5 mmol/mol)	
HbA1c (NGSP)	5.29	(4.10 - 6.50 %A1C)	
IONOGRAMME ² :	*		QTSH067
Na	129.1 L	(130 - 145 mmol/L)	
K	3.56	(3.40 - 5.1 mmol/L)	
Ca	2.36	(2.1 - 2.80 mmol/L)	
Cl	95.23 L	(96 - 108 mmol/L)	
Glucose (FPG) ¹	5.04	(3.90 - 5.90 mmol/L)	QTSH001
GGT ¹	18.17	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	QTSH004
SGOT (AST) ¹	40.58 H	(< 35 U/L)	QTSH005
SGPT (ALT) ¹	23.19	(3 - 30 U/L)	QTSH013

Số trang: 2/3

Lấy máu tại nhà:
0935 365 116

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ bảo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com / www.medic-lab.vn



PID: **6416905** S.T.T.: **30**

Ngày giờ đăng ký: **04:55:06** **17/05/2021**

Ngày giờ lấy mẫu: **05:02:22** **17/05/2021**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)



Họ tên:

Địa chỉ:

Đơn vị: **Medic**

Năm sinh: **2008** Phái: **Nữ** ĐT: **0943423646**

Loại mẫu: **Máu/N.Tiểu**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Uric Acid/Serum ¹	5.37	(M : 3.4-7.0; F : 2.4-5.7mg/dL)	QTSH014
hs CRP	<u>5.04 H</u>	(≤ 3 mg/L)	QTSH028
Urea/ Serum ¹	17.49	(15 - 49 mg/dL)	QTSH002
Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum ²	0.673	(M: 0.6 - 1.3; F: 0.5 - 1.1 mg/dL)	QTSH027
eGFR (CKD-EPI)	.	(≥ 90 mL/min/1.73 m ²)	
LDL Cholesterol ²	2.79	(< 3.60 mmol/L)	QTSH093
HDL Cholesterol ²	<u>0.690 L</u>	(≥ 0.90 mmol/L)	QTSH084
Triglycerides ¹	<u>4.87 H</u>	(0.5 - 2.30 mmol/L)	QTSH015
IV. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
TSH u.sensitive (3rd G) ¹	1.18	(0.32 - 5 µIU/ml)	QTMD009
Free T4 ²	<u>0.537 L</u>	(0.71 - 1.85 ng/dl)	QTMD036
HBsAg (Định tính, qualitative) ¹	NEG S/CO 0.528	(Index <1; S/Co <1)	QTMD017
Anti HBs (Định lượng, quantitative) ²	<2.00	(≥ 10 mIU/mL)	QTMD123
Anti HCV (Định tính, qualitative) ¹	NEG S/CO 0.030	(S/Co < 1; Index < 1)	QTMD018
Ferritin ¹	99.44	(M: 22-400; F: 4.6-291 ng/ml)	QTMD010

Ngày **17/05/2021**

Khoa Xét nghiệm



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA

(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)

254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến:

<http://medichh.nthsoft.vn>

Hoặc app: Medic Hoa Hao



QRCode kết quả



BỆNH ÁN

KHOA NỘI TIẾT - PHÒNG: 2



6416905

Họ tên:



Địa chỉ:

Buk, T. Đaklak

Nghề nghiệp: **học sinh**.

Năm sinh: **2008 - Nữ**

ĐT: **0943423646**

Số thẻ BHYT:

Huyết áp: **94/64** Mạch: **125** Cao: **142** cm; Nặng: **42** kg; Nhiệt độ: **37°C**

Lý do đi khám: muốn kiểm tra tổng quát

Lâm sàng: đặc tính sinh dục thứ phát chưa phát triển, kinh nguyệt có 1 lần cách nay hơn 2 năm

Chẩn đoán: nội tiết nghi bệnh nhân chậm có kinh

THUỐC ĐIỀU TRỊ: (Gồm 1 loại thuốc)

1. KHÔNG CẤP TOA (THEO DÕI)

000 0

Ngày uống **000** lần, lần **000** o

LỜI DẶN BẾ

Tp HCM, ngày 17/05/2021 07:51



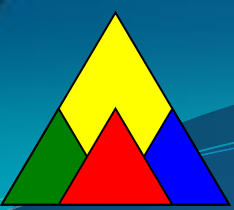


KHAI THÁC BỆNH SỬ

- Khoảng 1 năm nay, BN học thể dục ở trường chạy nhảy thấy đau chân P, đau bàn và các ngón chân P. Chụp XQ xương ở địa phương không phát hiện gì;
- Khoảng 6 tháng nay, co quắp ngón 3 bàn tay P, co quắp ngón bàn chân P và yếu tay - chân bên P;
- Khoảng 3 tháng nay, uống nhiều, tiểu nhiều lần, đau đầu, mất tập trung, học lực sa sút rõ, ngủ nhiều/ buồn ngủ, thỉnh thoảng nôn, không sốt, không mờ mắt.



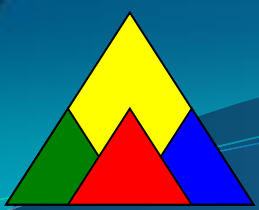
(P)



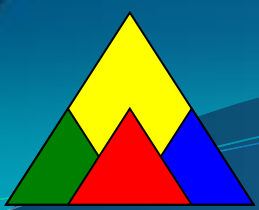
(T)



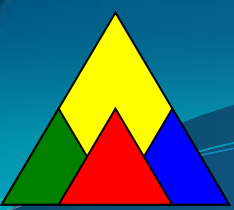
(P)



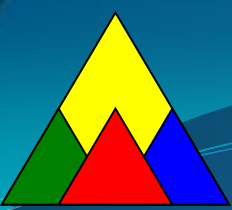
(P)



(T)



(T)



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến:
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao

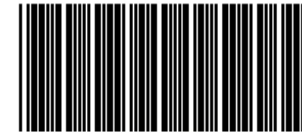


QRCode kết quả



PHIẾU KHÁM BỆNH

KHOA THẦN KINH - PHÒNG: 3



6416905

Họ tên:



Địa chỉ:

ng Buk, T. Đaklak

Nghề nghiệp: học sinh .

Năm sinh: 2008 - Nữ

ĐT: 0943423646

Số thẻ BHYT:

Huyết áp: 94/64 Mạch: 125 Cao: 142 cm; Nặng: 42 kg; Nhiệt độ: 37°C

Lý do đi khám: 2 NĂM UỐNG NHIỀU , TIỂU NHIỀU, NGỦ NHIỀU, CO QUẮP NGÓN GIỮA BÀN TÁY PHẢI VÀ CHÂN PHẢI

CHỈ ĐỊNH:

1. MRI-CT SCAN (1): MRI Sọ Não (CHÚ Ý TUYẾN YÊN)

2. KHÁM BỆNH (1): Khám CK thần kinh

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

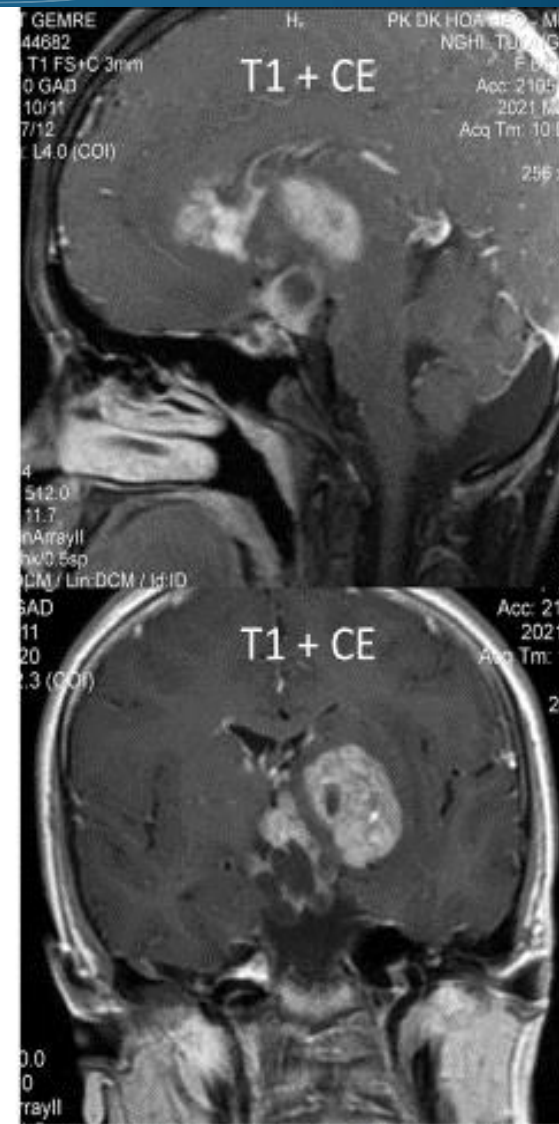
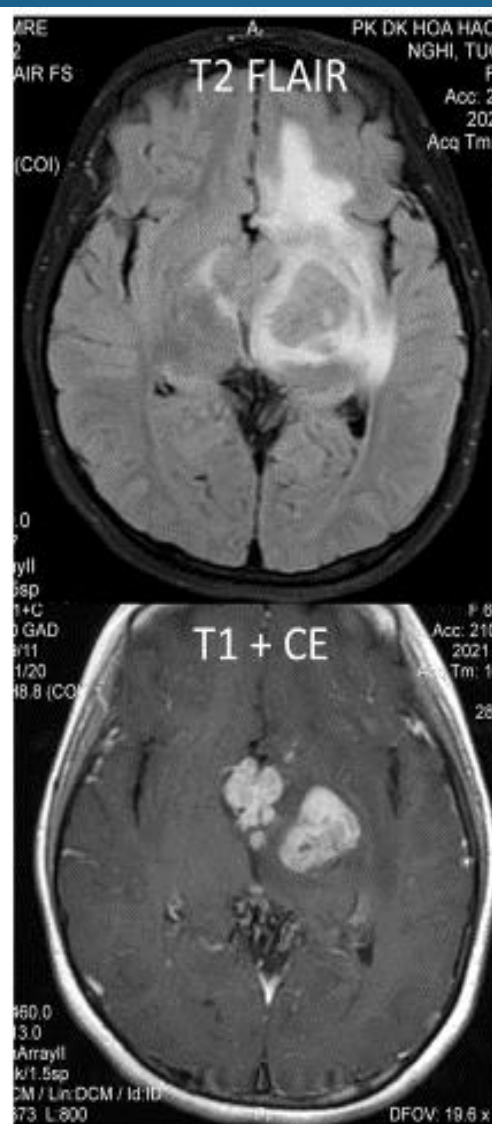
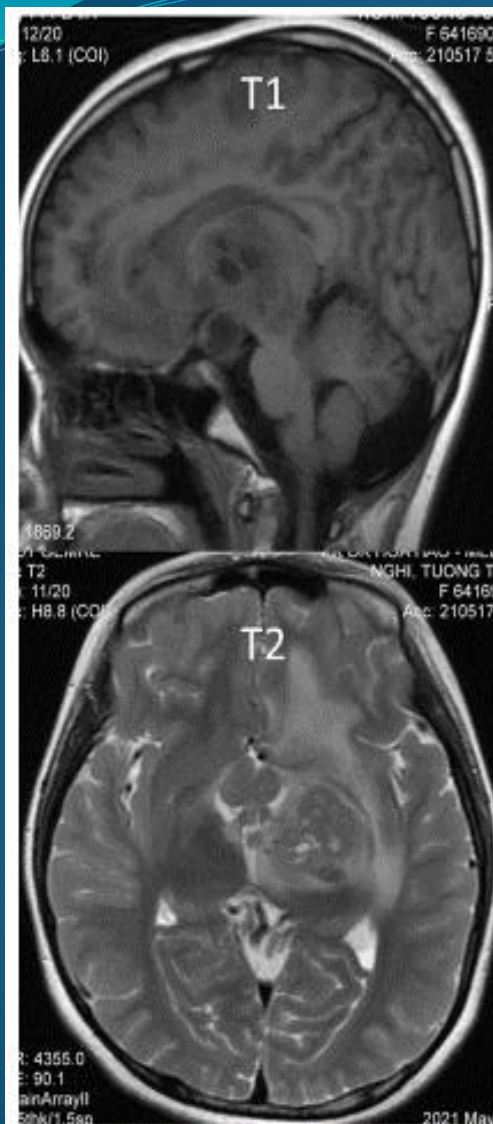
.....

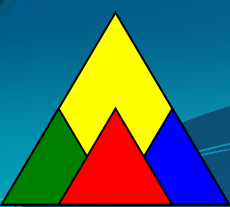
.....

.....

Ngày 17 tháng 05 năm 2021 - 08:46

Bác sĩ





CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



QRCode kết quả



MEDIC MRI REPORT



6416905

STT

Bệnh nhân

Địa chỉ

Bác sĩ chỉ định

Bệnh viện

LÝ DO KHÁM

Máy

Vùng

Kết quả

/05/2021 09:38

Tuổi : 13 Nữ

Daklak - ĐT : 0943423646

: MEDIC

Khoa : PK

: 2 NĂM UỐNG NHIỀU , TIỂU NHIỀU, NGỦ NHIỀU

: GE EXPLORER

: MRI SỌ NÃO

Không, sau đó tiêm tương phản

: Não bệnh nhân được khảo sát qua các mặt cắt theo những chuỗi xung: Sagittal T1WI; Axial T2WI, T2FLAIR và DWI. Có tiêm thuốc tương phản.

XOANG :

- Dày niêm mạc xoang sàng phải.
- Các tế bào chùm hai bên sáng đều.

HỒ SAU:

- Không phát hiện bất thường tín hiệu nhu mô tiểu não, thân não trên T1WI, T2WI, T2FLAIR.
- Não thất 4 ở giữa, không giãn. Các bể dịch não tủy quanh thân não bình thường.

TÁNG TRÊN LÊU :

- Khối choán chỗ vùng yên - trên yên - hạch nền bên trái kích thước lớn nhất 5cm, thâm nhiễm sừng trán não thất bên hai bên, phù não xung quanh, tín hiệu trung gian trên T2WI, T1WI, bắt thuốc mạnh không đồng nhất.
- Thương tổn dạng nốt chất trắng dưới vỏ thùy trán + đỉnh hai bên, tín hiệu cao trên T2WI, T2 Flair.
- Cấu trúc đường giữa lệch nhẹ sang phải. Rãnh vỏ não bình thường.

*** KẾT LUẬN:

- Khối choán chỗ vùng yên - trên yên - hạch nền bên trái kích thước lớn nhất 5cm, thâm nhiễm sừng trán não thất bên hai bên nghĩ Germinoma.
- Thương tổn dạng nốt chất trắng dưới vỏ thùy trán + đỉnh hai bên nghĩ thương tổn di chứng.
- Viêm xoang sàng phải.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17/05/2021 11:08
(Bác sĩ đã ký)



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến:
<http://medichh.nthsoft.vn>
Hoặc app: Medic Hoa Hao



QRCode kết quả



BỆNH ÁN

KHOA THẦN KINH - PHÒNG: 3



6416905

Họ tên:

Địa chỉ:

Nghề nghiệp: **học sinh**.

Buk, T. Đaklak

Năm sinh: **2008 - Nữ**

ĐT: **0943423646**

Số thẻ BHYT:

Huyết áp: **94/64** Mạch: **125** Cao: **142** cm; Nặng: **42** kg; Nhiệt độ: **37°C**

Lý do đi khám: 2 NĂM UỐNG NHIỀU, TIỂU NHIỀU, NGỦ NHIỀU, CO QUẤP NGÓN GIỮA BÀN TÁY PHẢI VÀ CHÂN PHẢI

Lâm sàng: UỐNG NHIỀU, TIỂU NHIỀU, NGỦ NHIỀU

CHỈ ĐỊNH:

- CẬN LÂM SÀNG:

+ MRI Sọ Não(CHÚ Ý TUYẾN YÊN): - Khối choán chỗ vùng yên - trên yên - hạch nền bên trái kích thước lớn nhất 5cm, thâm nhiễm sừng trán não thất bên hai bên nghĩ Germinoma.

- Thương tổn dạng nốt chất trắng dưới vỏ thùy trán + đỉnh hai bên nghĩ thương tổn di chứng.

- Viêm xoang sàng phải.

+ Khám CK thần kinh: U VÙNG YÊN, TRÊN YÊN, HẠCH NỀN NGHĨ GERMINOMA

Chẩn đoán: U VÙNG YÊN, TRÊN YÊN, HẠCH NỀN NGHĨ GERMINOMA

HƯỚNG ĐIỀU TRỊ:

+ Đã chuyển viện đến: BV NHI ĐỒNG lúc 11:41 ngày 17/05/2021

LỜI DẶN BS

Tp.HCM, ngày 17/05/2021 - 11:43
Bác sĩ điều trị



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MS: P4/BV-01

BIÊN BẢN HỘI CHẨN UNG BƯỚU
(Lúc: 10 giờ 35 phút, ngày 02 tháng 06 năm 2021)

I. HÀNH CHÍNH

Họ tên bệnh nhân: Trương Tuệ Nghi
Đã ch: Đã ch
Mã y tế: 079038 218133023
Chẩn đoán ban đầu:
Chẩn đoán: T3.BS Lê Tuấn Anh (CUTT)
Thư ký: Ths.Bs.Nguyễn Thị Bích Liên
Năm sinh: 2008 Giới tính: Nữ
Số điện thoại:
Số phiếu: KUB.2106.0065
ICD: C71
Thành viên: Ths.Bs.Nguyễn Thị Minh Huệ, BSCKI.Nguyễn Đông Thuận An, BS.Vô Nguyễn Bảo, BS.Vô Nguyễn Bảo,
BS.Dương Hiền Dũng, BSCKI.Nguyễn Lam Giang, Ths.Bs.Trần Hoàng Hiệp, BSCKI.Trần Hoàng Hiệp,
Ths.Bs.Nguyễn Ngọc Bảo Hoàng, BS.Nguyễn Hà Gia Hưng, BSCK2.Vương Đình Thy Hào (PTK),
BS.Nguyễn Thị Thu Hằng, BS.Nguyễn Thị Thu Hằng, BS.Nguyễn Thị Thanh Mai, BSCK1.Trần Minh Mẫn,
Ths.Bs.Đào Nguyễn Hồng Nguyên, BS.Nguyễn Tân Phong, Ths.Bs.Châu Đỗ Trương Vi, BSCK2.Nguyễn
Văn Đà (TK), BSCKI.Phạm Phú Đồng, BSCKI.Phạm Phú Đồng

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH DIỄN BIẾN BỆNH VÀ ĐIỀU TRỊ

- Bệnh sử:
U VÙNG TRÊN YẾN, HẠCH NÉN TRÁI NGHĨ GERMINOMA
- Tiền căn:
SUY YẾN ĐANG ĐIỀU TRỊ PREDNISON 5MG /NGÀY, LEVOTHYROXIN 50MCG / NGÀY
- Khám lâm sàng:
ECOG:
- Kết quả xét nghiệm chuyên khoa:
- Hình ảnh học: MRI(17/05/21) : U TRÊN YẾN,MRI(05/2021)TUY- MÀNG TÚY CỎ, NGỰC, THẬT LUNG BÌNH THƯỜNG

III. NỘI DUNG THẢO LUẬN THỐNG NHẤT Ý KIẾN

Chẩn đoán xác định: U VÙNG TRÊN YẾN, HẠCH NÉN TRÁI NGHĨ GERMINOMA

IV. KẾT LUẬN

Hướng xử trí: ☐Hóa trị ☐Xạ trị ☐Phẫu thuật ☐Khác

Phác đồ:

Ngày hẹn:

Vi chú:

THƯ KÝ

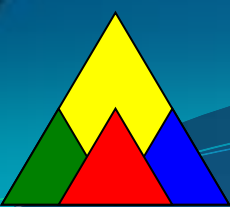
CHỦ TỌA

Ths. BS. Trần Hoàng Hiệp
VC 2021 - 005342

Xin chuyển PK Gamma
Kham

UB2

tại khám mang theo biên bản hội chẩn này



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY HẸN KHÁM LẠI

210392428

1. **Hành chính**
- Họ tên: **TƯỜNG TUỆ NGHI**
- Địa chỉ: **Thôn 4, Tân Lập, Krông Búk, Đắk Lắk**
- Số thẻ BHYT: **HS4666624060329**
Năm sinh: 2008 Giới tính: Nữ Số hồ sơ: 3210004669
Từ ngày: 01-01-2021 Đến ngày: 31-12-2021

2. **Thông tin chuyển tuyến**
- Bệnh viện chuyển đến: **Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên**
- Số giấy chuyển tuyến: **009418/2021/GCT**
- Chẩn đoán của tuyến trước: **u vùng trên yên**
- Thuộc danh mục bệnh mãn tính: Có ☒ Không ☐
- Ngày khám bệnh lần đầu với bản chính giấy chuyển tuyến: **04/06/2021**

3. **Thông tin khám bệnh lần này**
- Ngày khám: Từ **04/06/2021** đến **19/07/2021** phòng khám: **PK. Ung Bướu**
- Chẩn đoán: **C71.9 - U ác của não không xác định (U não vùng trên yên - hạch nền trái nghĩ Germinoma); E23.0 - Suy tuyến yên**
- Toa thuốc với số ngày thuốc: **30**
- Ngày hẹn khám lại: **18/08/2021**
Tái khám ngày **18/08/2021** tại phòng khám Ung Bướu - Trung Tâm Ung Bướu - Bệnh viện Chợ Rẫy.
Uống thuốc theo toa.

Hoặc khám lại bất kỳ thời gian nào trước ngày hẹn khám lại nếu có dấu hiệu (triệu chứng) bất thường (khi đi nhớ mang theo thuốc lãnh BHYT nhưng chưa sử dụng hết)

Giấy hẹn khám lại chỉ có giá trị sử dụng 01 (một) lần trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày được hẹn khám lại

BÁC SĨ KHÁM BỆNH
Ngày 19 tháng 07 năm 2021

BỆNH VIỆN CHỢ RẪY
KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG

BÀN LUẬN

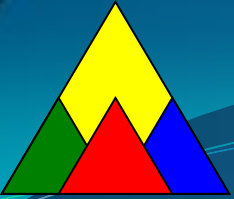
- Germinoma (U tế bào mầm) TKTƯ' là dạng u đặc, nguyên phát ở não gặp chủ yếu ở người trẻ, xuất độ cao nhất ở tuổi 10 - 19;
- Ở phương Tây, tỷ lệ u tế bào mầm chiếm 3 - 4%, trong khi Nhật Bản và Châu Á tỷ lệ là 15% các khối u não nguyên phát ở trẻ em;
- Triệu chứng lâm sàng biểu hiện phụ thuộc vào vị trí khối u: vùng trên yên, tuyến tùng, tuyến yên, hạch nền, đồi thị, não thất, bán cầu đại não, thân não.

BÀN LUẬN

- Trên bệnh nhân này, từ một triệu chứng đơn giản trên siêu âm bụng là kích thích tử cung nhỏ, kèm với triệu chứng uống nhiều, tiểu nhiều nghĩ tới bệnh cảnh về nội tiết;
- Tổn thương u ở ca này theo MRI xác định vị trí là ở trên tuyến yên, tuyến yên và hạch nền phù hợp với y văn mô tả bệnh Germinoma;
- Với vị trí ở trên tuyến yên, khối u sẽ gây ảnh hưởng lên hệ nội tiết. Để xác định, cần khảo sát chức năng tuyến yên (GH, TSH, ACTH, LH, Oxytocin, ADH);

BÀN LUẬN

- BN này đã có ảnh hưởng lên chức năng tuyến yên, biểu hiện uống nhiều và tiểu nhiều trên LS, khả năng ADH đã giảm gây bệnh cảnh đái tháo nhạt, BV Chợ Rẫy trong chẩn đoán đã xác định có suy tuyến yên;
- Hội chứng tăng áp lực nội sọ ở BN: đau đầu, thỉnh thoảng nôn, mất tập trung, buồn ngủ/ ngủ nhiều, phù hợp trong bệnh cảnh do khối u chèn chỗ, MRI mô tả có phù não mặc dù chưa thấy biểu hiện dẫn não thất;
- Dấu hiệu thần kinh khu trú ở BN: co quắp ngón tay - chân P và yếu tay - chân bên P;



KẾT LUẬN

Từ một triệu chứng nhỏ lẻ, đơn giản trên siêu âm bụng, tưởng chừng có thể bỏ qua nhưng đó là gợi ý, manh mối lần tìm ra bệnh lý rất quan trọng ở BN với điều kiện là kết nối các dấu hiệu/ triệu chứng LS để đi đến chẩn đoán.